

Phụ lục
ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI CHỦ TRÌ THEO DÕI CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ SỐ THÀNH PHẦN PCI NĂM 2026

STT	Chỉ số thành phần	Đơn vị đầu mối/chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính		
1	Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được rút ngắn hơn so với quy định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn
2	Không gặp khó khăn khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến		
3	Thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến giúp tiết giảm thời gian		
4	Thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến giúp tiết giảm chi phí		
II	Cạnh tranh bình đẳng		
1	Sự quan tâm của chính quyền tỉnh không phụ thuộc vào đóng góp của doanh nghiệp	Các phòng chuyên môn	Văn phòng Sở
2	Tỉnh ưu tiên thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp lớn hơn là phát triển SME tại địa phương		
3	Thuận lợi trong tiếp cận thông tin là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn		
4	Thủ tục hành chính nhanh chóng hơn là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn		
5	Dễ dàng có được các hợp đồng từ CQNN là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn		
6	Tỉnh ưu tiên giải quyết các khó khăn cho các doanh nghiệp lớn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa		
7	Các nguồn lực kinh tế chủ yếu rơi vào tay các doanh nghiệp có liên kết chặt chẽ với cán bộ chính quyền tỉnh		
8	Ưu đãi cho doanh nghiệp lớn là cản trở đối với hoạt động của doanh nghiệp tôi		
III	Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp		
1	Tiếp cận được các chương trình hỗ trợ của tỉnh về hỗ trợ hội nhập quốc tế	Các phòng chuyên môn	Văn phòng Sở
2	Các chương trình hỗ trợ hội nhập quốc tế đáp ứng được nhu cầu		

IV	Chính quyền kiến tạo		
1	Chủ trương, chính sách tạo thuận lợi cho doanh nghiệp là ổn định và nhất quán	Các phòng chuyên môn	Văn phòng Sở
2	Tin tưởng lãnh đạo địa phương đã hành động để thực hiện các cam kết cải thiện môi trường kinh doanh		
3	Không thực hiện đúng chủ trương, chính sách của lãnh đạo tỉnh		